

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2017/HSST

Ngày: 14/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các hội thẩm: Ông Vũ Viết Thiệu

Bà Trần Thị Hồng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Anh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2017/HSST ngày 14/8/2017, đối với các bị cáo:

Ngô Quốc V - Sinh năm 1993.

Tên gọi khác: Q

ĐKNKTT: Đội 2 thôn G - xã T- huyện T - tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 09/12;

Bố đẻ: Ngô Quốc Tr, sinh năm 1970; Mẹ đẻ: Lưu Thị N, sinh năm 1974.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Bản án số 38/2017/HSST ngày 11/4/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 13 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2016, về tội “ Mua bán người”.

Bị cáo đang bị tạm giam theo bản án số 38 ngày 11/4/2017 của TAND tỉnh Quảng Ninh.

2. Vũ Mạnh V - Sinh năm 1993.

ĐKNKTT: thôn A - xã T - huyện T - tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 08/12;

Bố đẻ: Vũ Văn Ph, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Phạm Thị Đ, sinh năm 1962.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

- Năm 2009, Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện - Hải Dương xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án 14/8/2009 về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 16/HSST ngày 14/8/2009).

- Năm 2010, Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện - Hải Dương xử phạt 08 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, cộng với 06 tháng tù treo của bản án trước chuyển thành 06 tháng tù giam, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 14 tháng tù tính từ ngày 17/8/2010 (đến ngày 17/10/2011 thì hành án phạt tù xong).

- Ngày 14/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện - tỉnh Hải Dương xử phạt 10 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (theo bản án số 20/2016/HSST).

- Bản án số 38/2017/HSST ngày 11/4/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán người”. Tổng hợp với 10 tháng tù tại Bản án số 20/2016/HSST ngày 14/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện - tỉnh Hải Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 6 năm 10 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 6/4/2016 (bản án đã có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo đang bị tạm giam theo bản án số 38 ngày 11/4/2017 của TAND tỉnh Quảng Ninh.

*Người bị hại: Chị Vũ Thị O, sinh năm 1982

ĐKHKT: Đội 1 Đ - xã Đ1 - huyện Đ2 - tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Mạnh V biết Nguyễn Văn T sinh năm 1982 là người cùng quê ở thôn A - xã T - huyện T - tỉnh Hải Dương có đường dây buôn bán người sang Trung Quốc, nên đã rủ Ngô Quốc V (tức Q) tìm các phụ nữ để lừa bán sang Trung Quốc qua đường dây của T. Từ cuối năm 2014 Vũ Mạnh V, Ngô Quốc V đã nhiều lần đưa phụ nữ Việt Nam sang Trung Quốc bán cho T và một người phụ nữ tên H khoảng 40 tuổi đang sinh sống ở Trung Quốc. Trong những lần đó có lần Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V lừa bán chị Vũ Thị O, cụ thể như sau:

Khoảng tháng 8/2015, Ngô Quốc V lấy tên là Q để làm quen với chị O. Viện nói dối là mình có chị gái sống ở bên Trung Quốc, nếu chị O sang Trung Quốc làm giúp việc cho gia đình chị gái của Ngô Quốc V thì sẽ được trả công với mức lương là 10 triệu đồng/1 tháng. Chị O nghe Ngô Quốc V nói thế thì tin tưởng và đồng ý. Ngay trong ngày hôm đó, Ngô Quốc V bảo chị O thu xếp hành lý rồi đi luôn với mình nhưng chị O nói sẽ về Thanh Hóa thăm con cái, ngày hôm sau đó sẽ tự mình đi xe khách ra thành phố Móng Cái - tỉnh Quảng Ninh.

Ngô Quốc V và chị O trao đổi số điện thoại di động cho nhau để liên lạc khi cần. Sau khi chị O đồng ý, Ngô Quốc V gọi điện thoại báo cho H biết đã tìm được người đưa sang bán và thỏa thuận giá bán là 1 vạn nhân dân tệ (tiền Trung Quốc). H đồng ý, hướng dẫn Ngô Quốc V cứ đưa người ra Móng Cái rồi sẽ có người đón. Để có tiền đi xe, tiêu sài dọc đường Ngô Quốc V yêu cầu H chuyển trước khoảng 5.000.000 đồng (tiền Việt Nam). Ngay trong ngày hôm đó, H đã gửi ô tô chuyển số tiền 6.000.000 đồng cho Vũ Mạnh V nhờ chuyển lại cho Ngô Quốc V. Ngày hôm sau, Ngô Quốc V đi xe khách từ Hà Nội về Hải Dương gặp Vũ Mạnh V để nhận số tiền trên rồi rủ Vũ Mạnh V cùng đi bán chị O với mình. Vũ Mạnh V đồng ý nên Ngô Quốc V đã gọi điện báo chị O đi xe khách ra Móng Cái, sau đó Ngô Quốc V và Vũ Mạnh V cùng đi xe khách ra thành phố Móng Cái - tỉnh Quảng Ninh để đón chị O. Chị O đã tự đi xe khách từ Thanh Hóa ra thành phố Móng Cái. Đến khoảng 23h cùng ngày, Ngô Quốc V và Vũ Mạnh V đón được O ở bến xe thành phố Móng Cái, rồi đưa chị O đi thuê nhà nghỉ nghỉ qua đêm. Đến khoảng 5h sáng hôm sau cả hai dẫn chị O ra ngã tư gần bến xe thành phố Móng Cái gặp đối tượng lái xe ô tô là người của H và được người này chở đến khu vực bến đò ở gần cửa khẩu thành phố Móng Cái rồi bắt đò cho Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V và chị O sang Trung Quốc. Khi sang đến Trung Quốc thì có người lái xe ô tô đón cả ba rồi đi tiếp khoảng 2-3 km vào sâu vào lãnh thổ Trung Quốc thì có xe ô tô 4 chỗ đón và đi tiếp đến tỉnh Quảng Đông- Trung Quốc. Khi đến tỉnh Quảng Đông thì người lái xe ô tô thuê nhà nghỉ cho cả 3 để chờ H đến đón. Khoảng 2 ngày sau thì H cùng với Nguyễn Văn T đến nhà nghỉ gặp Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V và chị O. Tại nhà nghỉ H đã gọi Ngô Quốc V ra gặp riêng để thanh toán tiền còn T ở lại trông coi O. H trả cho Ngô Quốc V 1 vạn tệ tiền bán chị O. Ngô Quốc V đã đưa lại cho H 2000 tệ (tương đương khoảng 6 triệu đồng mà H đã ứng trước tiền đi lại cho Ngô Quốc V), số tiền còn lại Ngô Quốc V đưa cho Vũ Mạnh V cầm. Sau khi thanh toán đầy đủ số tiền cho Ngô Quốc V và Vũ Mạnh V thì H lấy lý do không có xe bảo Ngô Quốc V và Vũ Mạnh V về nhà H trước (thực chất là về Việt Nam) còn O ở lại. Ngô Quốc V và Vũ Mạnh V về đến thành phố Móng Cái đổi 8.000 tệ sang tiền Việt Nam được khoảng 29 triệu đồng. Ngô Quốc V chia cho Vũ Mạnh V 10 triệu, số tiền còn lại Ngô Quốc V đã sử dụng ăn tiêu hết. H, T đưa chị O về nhà H ở Giang Tây - Trung Quốc. Chị O bị H, T ép đi lấy chồng người Trung Quốc nhưng chị O không đồng ý nhiều lần tự tử nên H và T giam lỏng ở nhà H. Sau đó chị O được công an Trung Quốc giải cứu rồi đưa về biên giới để tự về nước. Sau khi về nước, ngày 18/2/2017 chị O đã đến cơ quan công an tỉnh Nam Định trình báo toàn bộ nội dung vụ việc.

Thời điểm chị O đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định trình báo thì hai đối tượng Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh để chờ Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử về tội “Mua bán người” quy định tại Điều 119 BLHS.

Trên cơ sở tài liệu điều tra thu được, ngày 04/5/2017, cơ quan CSĐT công an tỉnh Nam Định đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giam đối với Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V về hành vi “Mua bán người” theo quy định tại điều 119 BLHS để tiến hành điều tra. Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Nam Định Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Ngoài ra Ngô Quốc V và Vũ Mạnh V còn khai nhận, ngoài lần bán chị O sang Trung Quốc thì cả hai còn đưa 07 phụ nữ khác sang Trung Quốc bán cho H, T. Tuy nhiên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành xác minh, thu thập tài liệu nhưng chưa xác định hiện nay họ ở đâu, làm gì, hiện chỉ có lời khai của bị cáo nên chưa đủ tài liệu chứng cứ kết luận Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V có hành vi mua bán người trong những vụ việc này. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã tách phần tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, xác minh khi có đủ tài liệu, chứng cứ sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Sau khi vụ việc xảy ra Nguyễn Văn T đã bỏ trốn nên Cơ quan CSĐT Bộ Công an đã ra lệnh truy nã đối với T về hành vi “Mua bán người”. Trong vụ án này, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định tách phần tài liệu liên quan đến Nguyễn Văn T và có công văn trao đổi với Cơ quan CSĐT Bộ Công an về việc cung cấp thông tin ngay sau khi bắt được đối tượng truy nã T để Cơ quan CSĐT Công an tỉnh phối hợp điều tra.

Đối với người phụ nữ tên H là người Việt Nam đang sinh sống tại Trung Quốc, đối tượng trực tiếp mua những phụ nữ người Việt Nam do Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V lừa đưa từ Việt Nam sang Trung Quốc bán. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định chưa xác định được nhân thân lai lịch và địa chỉ nơi ở của H tại Việt Nam vì vậy cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định tách ra tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý.

Về bồi thường dân sự : Chị Vũ Thị O yêu cầu Ngô Quốc V và Vũ Mạnh V liên đới bồi thường cho mình các khoản tiền do sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, tổn thất về mặt tinh thần bị xâm phạm theo quy định của pháp luật. Ngô Quốc V và Vũ Mạnh V chấp nhận đối với yêu cầu này của chị O tuy nhiên hiện tại cả hai đều không có điều kiện về kinh tế để bồi thường nên sẽ thực hiện việc bồi thường sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

Cáo trạng số 63/QĐ-KSĐT ngày 10/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V về tội “Mua bán người” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 119 BLHS

Tại phiên tòa sơ thẩm:

*Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản cáo trạng, và đều xác nhận đã bị VKSND tỉnh Nam Định truy tố về tội “Mua bán người” là đúng tội, không oan.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét vị trí vai trò, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 119; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Xử phạt:

- Bị cáo Ngô Quốc V từ 08 năm đến 09 năm tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 38/2017/HSST ngày 11/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Bị cáo Vũ Mạnh V từ 07 năm đến 08 năm tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 38/2017/HSST ngày 11/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo đã chiếm hưởng do hành vi phạm tội mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi phạm tội của các bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; bằng lời khai của người bị hại; người làm chứng; bằng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vũ Mạnh V quen biết đối tượng Nguyễn Văn T (sinh năm 1982 là người cùng quê ở thôn A - xã T - huyện T - tỉnh Hải Dương), biết T có đường dây buôn bán phụ nữ sang Trung Quốc, nên từ cuối năm 2014 Vũ Mạnh V, Ngô Quốc V đã nhiều lần lừa đưa phụ nữ Việt Nam sang Trung Quốc bán cho T và

một người phụ nữ tên H (khoảng 40 tuổi đang sinh sống ở Trung Quốc) để lấy tiền tiêu xài. Khoảng tháng 8/2015, Ngô Quốc V và Vũ Mạnh V đã lừa đưa chị Vũ Thị O sang Trung Quốc bán cho Nguyễn Văn T và đối tượng tên H để lấy số tiền khoảng 35 triệu đồng chi tiêu cá nhân.

Hành vi của Ngô Quốc V và Vũ Mạnh V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán người” với tình tiết định khung “để đưa ra nước ngoài” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 119 BLHS

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự, quyền tự do của người phụ nữ. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực hành vi, đều nhận thức và biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do tư lợi hám lời, mà các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, đã coi người phụ nữ là một loại hàng hoá để mua bán kiếm lợi nhuận.

Hiện nay tình trạng buôn bán phụ nữ và trẻ em để đưa ra nước ngoài đang là vấn nạn mà Đảng và Nhà nước đang tìm mọi biện pháp ngăn chặn phòng ngừa, nhằm bảo vệ nhân quyền của của người phụ nữ và trẻ em. Hành vi của bị cáo đã làm mất trật tự trị an trong xã hội, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân.

Vì vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh nhằm răn đe giáo dục, phòng ngừa các hành vi phạm tội tương tự, đáp ứng công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về buôn bán người mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

Xếp vị trí vai trò các bị cáo trong vụ án:

- Ngô Quốc V là người chủ động làm quen với chị O, chủ động liên lạc với đối tượng tên H (sống ở trung Quốc) thỏa thuận kế hoạch đưa chị O từ Việt Nam sang Trung Quốc bán, chiếm hưởng nhiều tiền nhất từ việc bán người bị hại, nên Ngô Quốc V giữ vai trò chính trong vụ án.

- Vũ Mạnh V giữ vai trò phạm giúp sức.

Về tình tiết tăng nặng, các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 48 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Khi lượng hình, trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, vị trí vai trò, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo đã từng có

nhieu tiền án và đã từng bị xét xử về cùng loại tội “Mua bán người”; đối chiếu với các quy định của pháp luật hiện hành thấy cần ấn định cho các bị cáo mức hình phạt trong khung đã truy tố và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Tuy nhiên căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14, khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015, theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo - khi ấn định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tinh thần của khoản 2 Điều 150 BLHS năm 2015 (có mức hình phạt nhẹ hơn so với Điều 119 BLHS năm 2009); Như vậy mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về vấn nạn mua bán người mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích vụ lợi, nên cần áp dụng phạt tiền bổ sung để tăng cường áp lực của việc ngăn chặn phòng ngừa, đẩy lùi tệ nạn mua bán người trong xã hội.

Về trách nhiệm dân sự:

- Số tiền các bị cáo Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V đã chiếm hưởng từ việc mua bán người, xác định là tiền do phạm tội mà có, cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Qua điều tra xác minh và tại phiên tòa hôm nay đã xác định số tiền các bị cáo đã chiếm hưởng là: Ngô Quốc V 25 triệu đồng, Vũ Mạnh V 10 triệu đồng.

- Quá trình điều tra, bị hại Vũ Thị O có đơn yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường khoản tiền bù đắp về tinh thần do danh dự nhân phẩm bị xâm hại. Căn cứ vào các quy định của pháp luật và trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi, vị trí vai trò thì Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải bồi thường cho bị hại Vũ Thị O khoản tiền bù đắp về tinh thần do danh dự nhân phẩm bị xâm hại là 10 tháng lương tối thiểu, quy đổi tương đương 13.000.000 đồng, chia phần bồi thường như sau: Ngô Quốc V 09 triệu đồng, Vũ Mạnh V 04 triệu đồng.

Căn cứ Điều 99 BLTTHS và Pháp lệnh về án phí lệ phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Ngô Quốc V (tức Q), Vũ Mạnh V phạm tội “Mua bán người”

2.1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 119; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; Nghị quyết số 41/2017/QH14, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 150 BLHS năm 2015. Xử phạt:

- Bị cáo Ngô Quốc V (tức Q) 08 năm 06 tháng tù.

Căn cứ Điều 51 BLHS: Tổng hợp hình phạt với bản án số 38/2017/HSST ngày 11/4/2017 của TAND tỉnh Quảng Ninh đã phạt bị cáo Ngô Quốc V 13 năm tù về tội “Mua bán người”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 21 năm 06 tháng tù (*hai mươi một năm sáu tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2017 (được trừ đi thời gian bị cáo đã thi hành hình phạt tù trong bản án trước từ ngày 06/4/2016 đến ngày 14/9/2017)

- Bị cáo Vũ Mạnh V 07 năm tù.

Căn cứ Điều 51 BLHS: Tổng hợp hình phạt với bản án số 38/2017/HSST ngày 11/4/2017 của TAND tỉnh Quảng Ninh đã phạt bị cáo Vũ Mạnh V 06 năm 10 tháng tù về tội “Mua bán người”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 13 năm 10 tháng tù (*mười ba năm mười tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2017 (được trừ đi thời gian bị cáo đã thi hành hình phạt tù trong bản án trước từ ngày 06/4/2016 đến ngày 14/9/2017)

2.2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 119 BLHS

Phạt tiền các bị cáo Ngô Quốc V 10 triệu đồng, Vũ Mạnh V 10 triệu đồng, đều để sung quỹ Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 41, Điều 42 BLHS:

+ Buộc các bị cáo Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V phải liên đới bồi thường cho bị hại Vũ Thị O tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 10 tháng lương tối thiểu tương đương 13 triệu đồng, chia phần cụ thể như sau: Bị cáo Ngô Quốc V 09 triệu đồng, Vũ Mạnh V 04 triệu đồng.

+ Truy thu của bị cáo Ngô Quốc V 25 triệu đồng; Vũ Mạnh V 10 triệu đồng, đều để sung quỹ Nhà nước.

4. Án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Ngô Quốc V, Vũ Mạnh V, mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 đồng.

- Án phí dân sự: Bị cáo Ngô Quốc V phải nộp 450.000 đồng, bị cáo Vũ Mạnh V phải nộp 200.000 đồng.

Báo các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; CA - VKS tỉnh ND
- Cục THA dân sự tỉnh Nam Định
- Trại giam Đại An - Bị cáo
- Bị hại
- Lưu HS, tòa HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vũ Thị Mai Hương